



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM ĐINH VAN THANH
Last Middle First

Current Address: 134F Nhứt Tảo Quận 10 TP HCM

Date of Birth: 7/19/1936 Place of Birth: Bến Tre

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May 1st 75 To Dec. 12. 80
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ĐINH VAN THANH -
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01- TRẦN THỊ HIỆP	6/19 /HH	wife
02- ĐINH VAN HUNG	8/24 /75	Son -

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: C 2/24.6.1971

Họ tên ĐINH THANH

Sinh ngày 19-1-1936

Nguyên quán Bến Tre.

Nơi thường trú 13P. Nguyễn-
Tiểu La, F. 8, Q. 1, P. Hồ Chí Minh

Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo:

không

• DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chân vết 1,2cm trên
sau đuôi phải.

Ngày 01 tháng 6 năm 1986

CHIEU ĐO ĐẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



Thanh
Đoàn Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **920120393**

Họ tên **TRẦN-THỊ-HIỆP.**

Sinh ngày **19-06-1944**

Nguyên quán **Xã Tân Thạch,
Châu Thành, Bến Tre.**

Nơi thường trú **84/3, Thị trấn
Bình Đại, Bến Tre.**

Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Sẹo thẳng 1cm cách
1,2cm dưới sụn đầu
long mày trái.

Ngày 03 tháng 10 năm 1978

NGÓN TRỎ PHẢI



KAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY

TRẦN VĂN CHIÊN

QUESTIONNAIRES FOR EX-POLITICAL PRISONNIER IN VIETNAM

I. - BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM

1. FULL NAME: ĐINH VĂN THANH
2. DATE, PLACE OF BIRTH: 19-7-1936 - AN HÒI - BÉNTRE
3. POSITION BEFORE APRIL 1975: DEPUTY CHIEF OF THE MILITARY HEADQUARTER OF BÌNH ĐẠI DISTRICT (KIÊN HÒA PROVINCE)
- RANK: CAPTAIN
- MILITARY SERIAL NUMBER: 56A/105.361.
4. MONTH, DATE, YEAR ARRESTED: MAY - 1ST - 1975
5. MONTH, DATE, YEAR OUT OF CAMP: DECEMBER - 12 - 1980
6. PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE
7. PRESENT MAILING ADDRESS: 329/13 P NGUYỄN TIỂU LẠ. Q 10
8. CURRENT ADDRESS: 134 F NHỰT TẠO Q 10 HỒ CHÍ MINH CITY

II. - LIST FULL NAME - DOB - POB OF EX-POLITICAL PRISONNIER

1. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EPP

NR	FULL NAME	DATE OF BIRTH (DOB)	PLACE OF BIRTH (POB)	RELATIONSHIP
1	ĐINH VĂN THANH	19-7-1936	AN HÒI BÉNTRE	HUSBAND
2	TRẦN THỊ HIỆP	19-6-1944	TÂN THẠCH BÉNTRE	WIFE
3	ĐINH VĂN HÙNG	24-8-1975	BÌNH ĐẠI BÉNTRE	SON

2. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / Dead)

- FATHER: ĐINH VĂN SÁU (Dead)
- MOTHER: HÀ THỊ HUYỀN (Living)
- SPOUSE: TRẦN THỊ HIỆP (Living)
- CHILDREN: ĐINH VĂN HÙNG (Living)
- SIBLINGS: ĐINH VĂN LÂN (Living) 1942 (with his wife & children)

III. - RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.

1. IN THE USA

2. IN THE OTHER COUNTRY: ĐINH VĂN TIẾN. WILHELMINE
W. GERMANY

IV. - HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR YOUR FAMILY.

1. REUNIFICATION : • NONE

2. REPLY FROM BANGKOK ODP : NOT YET

3. THE ODP BANGKOK LOI : NOT YET

V. - ANY COMMENT REMARKS : WE HAVE SUBMITTED THE APPLICATION

OUR FAMILY TO BANGKOK ODP IN 09-09-1986 FROM VIET. NAM.

AND THE SAME, ANOTHER FROM WASHINGTON D.C (USA)

- IN 1984, I SEND THE APPLICATION FROM VIET. NAM TO BANGKOK
THAILAND, AND TWO APPLICATIONS ANOTHER FROM CANADA
(OCTOBER 84) and FROM ENGLAND

- IN 1982, I SEND ONE APPLICATION FROM VIET. NAM

BUT ALL APPLICATIONS BEFORE HAVE NOT ALL DOCUMENTS,
RIGHT NOW, WE HAVE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS.

QUESTIONNAIRE. GRANT USA LOI, PLEASE -

VI. - PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTION
NAIRE.

1. MY PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE.

2. MY BOY BIRTH CERTIFICATE.

3. THE PHOTOCOPY OF MY ID CARD.

4. OUR CERTIFICATE OF MARRIAGE.

5. THE PHOTOCOPY OF MY WIFE'S ID CARD.

6. MY WIFE'S BIRTH CERTIFICATE.

HOCHIMINH CITY OCTOBER 14 - 1988.

Signature



DINH VAN THANH

BỘ NỘI VỤ
Trại Định Hòa
Số 576 CIT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ, Ban
hành theo công văn số
2365 ngày 21 tháng 11
năm 1971

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Đinh Văn Thanh

Họ, tên thường gọi _____

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày 19 tháng 7 năm 1926

Nơi sinh Định Đại, huyện Định Đại, tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký nhận, khẩu thường trú trước khi bị bắt Định Đại, huyện Định Đại, tỉnh Bắc Ninh

Căn tại Định Đại, huyện Định Đại, tỉnh Bắc Ninh

Bị bắt ngày 1 / 5 / 1975 Án phạt TRỌN

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Bộ Nội vụ

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại Định Đại, huyện Định Đại, tỉnh Bắc Ninh

Nhận xét quá trình cải tạo _____

Lần tay Đinh Văn Thanh

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 12 tháng 12 năm 1975

Giám thị

Số 276
Thành bản số CƯN P. 276
Lập tại _____



Đinh Văn Thanh



THỦ TƯỚNG TRƯỞNG MỸ HẠNH

Xã, Thị trấn : 08Thị xã, Quận : 10Thành phố, Tỉnh : HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 061Quyền số 01

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	TRẦN THỊ HIỆP	ĐINH VĂN THANH
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	19-06-1944	19-07-1936
Quê quán		
Nơi đăng ký thường trú	181 I ấp I Xã Bình Thang Huyện Bình Đại Bến Tre	329/13P Nguyễn tiến La Phường 08 Quận 10
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm vườn
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt	Kinh Nam
Số CMND hoặc hộ khẩu	320120393	022449971

Đăng ký, ngày 29 tháng 07 năm 1988TM/UBND Phường 08 Q10 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Chủ tịch

Đã ký và đóng dấu

NGUYỄN QUỐC PHƯƠNG

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 30 tháng 07 năm 1988TM/UBND Phường 08 Q10 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

VIỆN THƯ KÝ



Nguyễn Văn Thanh

KHAI SANH

Số hiệu 90

Chiếu theo Con xin của
Phạm-thị-Lê tự Lâm-thị-Lê
đã ngày 25-12-1956 xin đổi
tên Si-Alinona thành tên
Trần-thị-Hiệp.

Chiếu theo vụ số 52
của Tôn-Thống Công-Hoà
Việt-Nam.

Chấp nhận sua tên Si-
Alinona thành tên Trần-
thị-Hiệp.

Khai sinh ngày 26-12-
1956

Hội-viên Hộ-Tịch
(Hộc ký)

Tên, họ : Trần thị Hiệp

Phái : gái

Sinh : 19 jun 1944
(Ngày, tháng, năm)

Tại : Sông bân thach

Cha : lê sin al tam ley
(Tên, họ)

Tuổi :

Nghề : làm vườn

Cư-trú tại : Sông bân thach

Mẹ : Lâm thị Lê
(Tên, họ)

Tuổi :

Nghề : làm vườn

Cư-trú tại : Sông bân thach

Vợ : Võ chanh
(chính hay thứ)

Người khai : lê sin al tam ley
(Tên, họ)

Tuổi : 43 tuổi

Nghề : làm vườn

Cư-trú tại : Sông bân thach

Ngày khai : 20 jun 1944

Người chứng thứ nhất : nguyên văn có
(Tên, họ)

Tuổi : 72 tuổi

Nghề : làm vườn

Cư-trú tại : Sông bân thach

Người chứng thứ nhì : Phạm văn thom
(Tên, họ)

Tuổi : 62 tuổi

Nghề : làm vườn

Cư-trú tại : Sông bân thach



Lập tại xã bân thach, ngày 20 jun 1956

Người khai,

Hộ-lai,

Nhân-chứng,

lê sin al tam ley

nguyen van thom

nguyên văn có
Phạm văn thom.

Trích lục y như trong hồ
Ủy Viên Hộ Tịch
THAI-VAN-VI

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỈNH BENTRE
HỘI-ĐỒNG HƯƠNG-CHÍNH
Xã TÂN-THẠCH

Chứng kiến
Xã Tân thach ngày 24 tháng 2 1957
Đại diện xã
Lê văn quon
Tông thọ lý
Hương văn thom

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NĂM 19...

Xã, khu phố Chợ trăn

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số 1937

Huyện Bình Đại

BẢN SAO

258 01

THÀNH PHỐ Bến Tre



GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>Dinh Văn Hưng</u>		Nam hay Nữ	<u>Nam</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>Hai bốn, tháng tám, năm một chín - bảy năm (24-8-1975)</u>			
NƠI SINH	<u>Nhà Bào Sơn Huyện Bình Đại</u>			
PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	<u>Dinh Văn Thanh 1936</u>		<u>Nguyễn Thị Mịch 1943</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh Việt Nam</u>		<u>Kinh Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp, chỗ ở	<u>Làm ruộng Xã An Hội; Bến Tre</u>			
Họ, tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	<u>Huỳnh Thị Huyền 1907 Đã Thị Trấn Bình Đại Giấy CMND Số 320118538</u>			

Người đứng khai
(Đã ký)



Đăng ký ngày 06 tháng 10 năm 1983

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Chợ trăn

(Đã ký đóng dấu)

Phó Chủ tịch
Nguyễn Thiện Trường

Ghi chú :

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 08 năm 1987

ỦY BAN NHÂN DÂN Chợ trăn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022440971

Họ tên ĐINH VĂN THANH

Sinh ngày 19-7-1936

Nguyên quán Bến Tre.

Nơi thường trú 32/13P. Nguyễn-
Tiểu La, F. 8, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Seo chấn thương 1,2cm trên
sau đuôi tay phải.

Ngày 01 tháng 6 năm 1986

GIÁM ĐỐC ĐẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



Tham
Võ Việt Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **920120393**

Họ tên: **TRẦN-THỊ-HIỆP.**



Sinh ngày: **19-06-1944**

Nguyên quán: **Xã Tân Thạch,**

Châu Thành, Bến Tre.

Nơi thường trú: **84/3, Thị trấn**

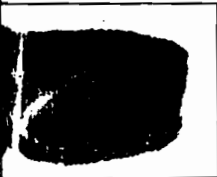
Bình Đại, Bến Tre.

Dân tộc:

...kinh

...Tôn giáo:

Phật

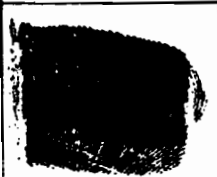


NGÓN TRỎ TRAI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thẳng 1cm cách
1,2cm dưới sụn đầu
long mày trái.

Ngày 03 tháng 10 năm 1978



NGÓN TRỎ PHẢI



THÀNH ĐOÀN HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY

Trần Văn Chiên

TRẦN VĂN CHIÊN

QUESTIONNAIRES FOR EX. POLITICAL PRISONNIER IN VIETNAM-

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM.

1. FULL NAME : ĐINH VĂN THANH -
2. DATE, PLACE OF BIRTH : 19-7-1936 - AN HÒI - BÉNTRE
3. Position BEFORE APRIL 1975: DEPUTY CHIEF OF THE MILITARY,
HEADQUARTER OF BINH DAI DISTRICT (Kien Hoa
Province)

- RANK : CAPTAIN

- MILITARY SERIAL NUMBER : 56A/105.361

4. MONTH, DATE, YEAR ARRESTED : MAY 1st 1975

5. MONTH, DATE, YEAR OUT OF CAMP : DECEMBER 12 1980

6. PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE.

7. PRESENT MAILING ADDRESS : 329/13P Nguyễn Hữu Lã - Q10.

8. CURRENT ADDRESS : 134 F NHẬT TẢO - Q10. HO CHI MINH CITY

II - LIST FULL NAME DOB - POB. OF EX. POLITICAL PRISONNIER -

1. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH E.P.P

Nr	FULL NAME	DATE OF BIRTH DOB	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	ĐINH VĂN THANH	19-7-1936	AN HÒI - BÉNTRE	HUSBAND
2	TRẦN THỊ HIỆP	19-6-1944	TÂN THẠCH - BÉNTRE	WIFE
3	ĐINH VĂN HÙNG	24-8-1975	BINH DAI - BÉNTRE	SON

2. COMPLETE FAMILY LISTING, (Living / Dead)

- FATHER : ĐINH VĂN SÁU (Dead)
- MOTHER : HÀ THỊ HUYỀN (Living)
- SPOUSE : TRẦN THỊ HIỆP (Living)
- Children : ĐINH VĂN HÙNG (Living)
- SIBLINGS : ĐINH VĂN LÃNH (Living) with His wife & Children

III - RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.

1. IN THE USA.

2. IN THE OTHER COUNTRY : ĐINH VĂN TIẾN, WILHELMINE
MAYER 8. 8950 KAUFBEHREN - W. GERMANY

IV HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR YOUR FAMILY -

1. REUNIFICATION : NONE

2. REPLY FROM BANGKOK ODP : NOT YET.

3- THE ODP BANGKOK LOI: NOT YET

I ANY COMMENT REMARKS- WE HAVE SUBMITTED THE APPLICATION FOR OUR FAMILY TO BANGKOK ODP IN 09-09-1986 FROM VIETNAM, AND THE SAME ANOTHER FROM WASHINGTON D.C (USA)

- IN 1984, I SEND THE APPLICATION FROM VIETNAM TO BANGKOK THAILAND; AND TWO APPLICATIONS ANOTHER FROM CANADA (October 84) and FROM ENGLAND.

- IN 1982, I SEND ONE APPLICATION FROM VIETNAM.

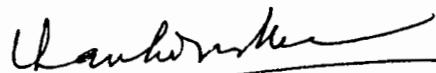
BUT ALL APPLICATIONS BEFORE HAVE NOT ALL DOCUMENTS; RIGHT NOW, WE HAVE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE. GRANT US ALOI, PLEASE -

II PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 1/ MY PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE.
- 2/ MY BOY BIRTH CERTIFICATE.
- 3/ THE PHOTOCOPY OF MY ID CARD.
- 4/ OUR CERTIFICATE OF MARRIAGE.
- 5/ THE PHOTOCOPY OF MY WIFE'S ID CARD.
- 6/ MY WIFE'S BIRTH CERTIFICATE.

HOCHIMINH CITY OCTOBER 14 - 1988

Signature



DINH VAN THANH

BỘ NỘI VỤ
Trại Định Hải
Số 576 GT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ, Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

của **Bộ Nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Định Hải

Họ, tên thường gọi _____

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày 19 tháng 7 năm 1936

Nơi sinh Định Hải, huyện Vĩnh Hải, tỉnh Khánh Hòa

Nơi đăng ký nhận, khẩu thường trú trước khi bị bắt Định Hải, huyện Vĩnh Hải, tỉnh Khánh Hòa

Cán bộ Đội ngũ chỉ khu nhà

Bị bắt ngày 1 / 5 / 1975 Án phạt 1961

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của **Bộ Nội vụ**

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại Định Hải, huyện Vĩnh Hải, tỉnh Khánh Hòa

Nhận xét quá trình cải tạo

Định Hải được vào trại của chính quyền huyện Vĩnh Hải
là phần lại từ quốc gia, phần dân phần tư phần công
đều hiện tại đều được thả ra, công nhân tại trại
đều, các tập thể gia đình tại bản địa tại nơi của trại
đều quý chưa có phạm tội gì lớn.

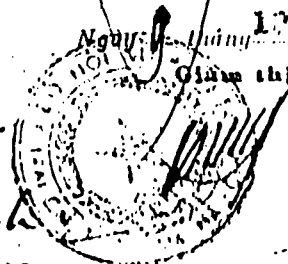
Lưu tại Định Hải

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 17 tháng 12 năm 1975

Trị
Số 276
Hành bản số Quản lý
Lập tại _____

Định Hải
Định Hải



TRẠI TÁI TẠO VÀ CẢI TẠO

Xã, Thị trấn : 08
Thị xã, Quận : 10
Thành phố, Tỉnh : HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 061

Quyền số 01

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN Bí danh	TRẦN THỊ HIỆP	ĐINH VĂN THANH
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	19-06-1944	19-07-1936
Quê quán		
Nơi đăng ký thường trú	181 I ấp I Xã Bình Trạng Huyện Bình Đại Bến Tre	329/13P Nguyễn Tiểu La Phường 08 Quận 10
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm vườn
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt	Nam
Số CMND hoặc hộ khẩu	320120393	022449571

Đăng ký, ngày 29 tháng 07 năm 1988
TM/UBND Phường 08 Q10 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Chủ tịch
Đã ký và đóng dấu
NGUYỄN QUỐC PHƯƠNG

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 30 tháng 07 năm 1988

TM/UBND Phường 08 Q10 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NĂM 19...

Xã, khu phố Cây Trăn

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1937Huyện Bình Đại

BẢN SAO

Q.S. 01

THÀNH PHỐ Bến Tre

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>Dinh Văn Hùng</u>		Nam hay Nữ	<u>Nam</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>Hai bốn, tháng tám, năm một chín - bảy năm (24-8-1975)</u>			
NƠI SINH	<u>Nhà Bưu Sản Huyện Bình Đại</u>			
PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	<u>Dinh Văn Chánh</u> <u>1936</u>		<u>Nguyễn Thị Mịch</u> <u>1943</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>		<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp, chỗ ở	<u>Làm ruộng</u> <u>Xã An Hội; Huyện</u>			
Họ, tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	<u>Hoa Thị Huyền</u> <u>1907</u> <u>Đã Thị Trâm Bình Đại</u> <u>Giấy CMND SỐ 320118538</u>			

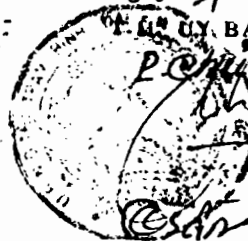
Người đứng khai
(Đã ký)Đã ký ngày 06 tháng 08 năm 1983T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Cây Trăn

(Đã ký đóng dấu)

Phước Lưu Thị
Nguyễn Thị Trâm

Ghi chú :

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 08 năm 1983ỦY BAN NHÂN DÂN Cây Trăn

P. Ủy Ban

Thị trấn

Xã An Hội

KHAI SANH

Số hiệu 90

Chiêu theo con xin của
Phạm-thị-Lê tự Lê-thị-Lê
đề ngày 25-12-1956 xin đổi
tên Si-Alimona thành tên
Trần-thị-Hiệp.

Chiêu theo vụ số 52
của Tôn-Thôn Công-Hoà
Việt-Nam.

Chấp nhận của tên Si-
Alimona thành tên Trần-
thị-Hiệp.

Khai sinh ngày 26-12-
1956

Hội-viên Hộ-Tịch
(Lộc ky)

Tên, họ ấu nhi: Trần thị Hiệp

Phái: Con gái

Sinh: 26 12 1956

(Ngày, tháng, năm)

Tại: Làng bân thach

Cha: lê sin n al tam ley

(Tên, họ)

Tuổi: 13

Nghề: làm ruộng

Cư-trú tại: Làng bân thach

Mẹ: Lâm thị Lê

(Tên, họ)

Tuổi: 13

Nghề: làm ruộng

Cư-trú tại: Làng bân thach

Vợ: Đỗ chánh

(chính hay thứ)

Người khai: lê sin n al tam ley

(Tên, họ)

Tuổi: 43

Nghề: làm ruộng

Cư-trú tại: Làng bân thach

Ngày khai: 26 12 1956

Người chứng thứ nhất: Nguyễn văn Cò

(Tên, họ)

Tuổi: 72

Nghề: làm ruộng

Cư-trú tại: Làng bân thach

Người chứng thứ nhì: Tham văn Bôm

(Tên, họ)

Tuổi: 62

Nghề: làm ruộng

Cư-trú tại: Làng bân thach



Trích lục y như trong hồ

Ủy Viên Hộ Tịch

Xã Tân Thach ngày 24 tháng 2 1957

Đại diện xã

Lê Văn Quon

Chứng kiến

Tổng thư ký

Nguyễn Văn Lạc

THAM VĂN BÔ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH BENTRE
HỘI-ĐỒNG HƯƠNG-CHÍNH
XÃ TÂN-THẠCH

Lập tại xã bân thach, ngày 26 12 1956

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

lê sin n al tam ley

Nguyễn Văn Lạc

Nguyễn Văn Cò

Tham Văn Bôm

Thư gửi ông Hồ Chí Minh và gia đình ngày 14-10-1988

Kính gửi: Ông Hồ Chí Minh.

Thưa ông Hồ Chí Minh và gia đình,

Khi tôi nhận gia đình chú tôi là họ của ông Hồ Chí Minh và gia đình chú tôi ghi nhận ở đây là người của ông Hồ Chí Minh.

Sau đây, tôi có gửi về ông Hồ Chí Minh do chú là Chủ tịch Ban chấp hành, giống như tôi đã gửi về OPP Bangkok Thailand cũng 1 bản giống như vậy, cũng đề ngày 14-10-1988, để chú, biên việc theo dõi. Đem ra nêu, thầy con, thiên gì? trong document nhờ chú báo lại chú tôi rất cảm ơn.

* Trước đây năm 1982 tôi có gửi cho Ban chấp hành OPP Thailand nhưng chưa được chú tôi kết document, và chưa được trả lời (cấp Lỗi hoặc IV number).

* Năm 1984, tôi cũng có gửi qua Canada nhờ và England nhờ chuyển đến OPP Thailand nhưng cũng không kết quả.

* Năm 1986 tôi gửi qua OPP Thailand, Ban chấp hành, Ban chấp hành Việt Nam có liên lạc nhưng cũng không kết quả và đây thời nhất người cháu ở đây được gửi qua Ban chấp hành HCR ở Washington DC (USA) nhưng cũng chưa kết quả gì.

Những thư tôi gửi trước đây thì chưa đầy đủ như khai sáng con - hôn thú - khai sinh v.v., có thể chăng? vì vậy Thailand không cấp Lỗi.

Bây giờ tôi có đủ những giấy tờ cần thiết này thiên tôi đã gửi cho ông Hồ Chí Minh. Vậy chú, thầy con, thiên gì? xin báo cho biết, dĩ nhiên lúc nào cũng có bản sao giấy ra Trai.

8891-01-01 May 1954, ta² lời và xin cảm ơn chỉ
rất nhiều.

Chân thành

x Hỡi anh gia đình Tô Nhân Chính

Thân ái chào anh và gia đình anh ở Việt Nam.

Chân thành

Đến đây anh và gia đình anh ở Việt Nam.

Thân ái chào anh và gia đình anh ở Việt Nam.

Đến đây anh và gia đình anh ở Việt Nam.

Thân ái chào anh và gia đình anh ở Việt Nam.

Đình Văn Thanh
329/13 P Nguyễn Huệ La
Q10 - T/P Hồ Chí Minh



PAR AVION

Kính gửi

chị Khúc Minh Thò

HGD TN CT VN

OCT 28 1988

PO BOX 5435 - ARLINGTON

VA 22205 - 0035



USA

PAR AVION VIA AIR MAIL